TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST Ngày 19-01-2024 V/v: "Ly hôn, nuôi con chung giữa chị H và anh Th"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lại Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nguyên

Ông Trịnh Bá Sơn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm ĐTT, xã NH, huyện NT, tỉnh Nam Định;

Bị đơn: Anh Đặng Văn Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm ĐTT, xã NH, huyện NT, tỉnh Nam Định;

Nơi ở hiện nay đang cư trú và lao động tại Nhật Bản

(Tại phiên tòa vắng mặt chị Nguyễn Thị Thu H có lý do; vắng mặt anh Đặng Văn Th không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 6 năm 2023, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với anh Đặng Văn Th trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 02 tháng 4 năm 2009 tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra

cãi chửi nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm sống về mọi mặt. Từ năm 2019 anh Th đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, vợ chồng đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị H có hai con chung cháu Đặng Hiền Hoà, sinh ngày 02-4-2010 và cháu Đặng Linh Thuận, sinh ngày 22-11-2015, hiện nay hai con chung đang sống cùng chị H. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung. Chị H không yêu cầu anh Đặng Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày vợ chồng có nhà và đất đai. Chị có nguyện vọng để cho hai con là cháu Đặng Hiền Hoà và cháu Đặng Linh Thuận sau này, chị không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày vợ chồng không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Bản thân chị đã suy nghĩ rất nhiều trước khi làm đơn xin ly hôn với anh Đặng Văn Th. Do hiện nay anh Đặng Văn Th đang cư trú và lao động tại Nhật Bản, do không bố trí thời gian đến Toà án trong quá trình giải quyết vụ án nên chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ theo quy định của pháp luật.

* Tại biên bản làm việc ngày 28 tháng 11 năm 2023 với ông Đặng Văn Tuệ (bố anh Đặng Văn Th) trình bày: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th sau khi kết hôn chung sống với nhau tại nhà ông Tuệ ở xóm Đông Trung Thắng, xã Nam Hồng, huyện Nam Trực. Vợ chồng chung sống với nhau đến cuối năm 2019 anh Th đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản từ đó đến nay chưa về nước, chị H đi làm công nhân. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Hiện nay chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 4 năm 2023 cho đến nay. Chị H và anh Th có hai con chung là cháu Đặng Hiền Hoà, sinh ngày 02-4-2010 hiện nay đang sống cùng với chị H tại nhà bố mẹ đẻ chị và cháu Đặng Linh Thuận, sinh ngày 22-11-2015 hiện nay cháu đang sống cùng vợ chồng ông Tuệ. Anh Th đi xuất khẩu lao động thì vợ chồng ông nhận trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc cháu Thuận giúp anh Th, khi nào anh Th về nước sẽ có trách nhiệm bàn giao lại. Về tài sản chung, công nợ chung, chị H không đề nghị Toà án xem xét, giải quyết thì gia đình ông cũng không có ý kiến gì. Hiện nay anh Th đang ở Nhật Bản, gia đình vẫn thường xuyên liên lạc với anh Th. Do anh Th không về Việt Nam được nên gia đình nhận thay anh Th và có trách nhiệm thông báo cho anh Th được biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

* Bị đơn anh Đặng Văn Th đã được Toà án gửi thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Đặng Văn Tuệ (bố đẻ anh Th) nhận thay, anh đã biết được nội dung khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H, đến nay anh không có yêu cầu phản tố. Anh Th không có tài liệu chứng cứ gì giao nộp cho Tòa án, anh vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng

cứ và phiên toà xét xử mà không có lý do. Đến nay anh Th không có quan điểm của mình đối với vụ án.

Tại phiên toà hôm nay, chị Nguyễn Thị Thu H vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày, anh Đặng Văn Th vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, thông qua việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tống đạt các quyết định tố tụng theo quy định tại các Điều 170, 171, 175, 177, 220 BLTTDS năm 2015. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 BLTTDS như cung cấp chứng cứ. Bị đơn không có văn bản và tài liệu chứng cứ giao nộp cho Tòa án là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 72 BLTTDS. Về nội dung vụ án, theo quy định tại Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; có đủ căn cứ xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th. Con chung đề nghị giao cháu Đặng Hiền Hoà, sinh ngày 02-4-2010 và cháu Đặng Linh Thuận, sinh ngày 22-11-2015 cho chị Nguyễn Thị Thu H nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mà được quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con. Tài sản chung, công nợ của chị H, anh Th không đề nghị Toà án giải quyết nên không cần đề cập, giải quyết. Án phí chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Văn Th đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 thông qua ông Đặng Văn Tuệ (bố anh Th) nhưng anh Th vẫn vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Th, chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 02 tháng 4 năm 2009 tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định như vậy cuộc hôn nhân này là hợp pháp.

[3] Trong quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị H để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th có hai con chung cháu Đặng Hiền Hoà, sinh ngày 02-4-2010 và cháu Đặng Linh Thuận, sinh ngày 22-11-2015. Hiện nay con chung đang do chị H và gia đình anh Th nuôi dưỡng,

chăm sóc tại xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Khi ly hôn, chị H nhất trí để con chung là cháu Đặng Linh Thuận cho anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị nhận trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc cháu Đặng Hiền Hoà, chị không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị.

[5] Xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thị Thu H trong việc nuôi con chung thì thấy: Cháu Đặng Linh Thuận đang do bố mẹ đẻ anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc, cháu Đặng Hiền Hoà đang do chị Hiếu nuôi dưỡng, chăm sóc, các cháu vẫn đang được ăn ở, cư trú ổn định, có môi trường sống tốt nhất để cho các cháu được phát triển lành mạnh cả về thể chất và tinh thần, anh Th đang cư trú và lao động tại Nhật Bản ở xa nhà, ông Đặng Văn Tuệ (là bố đẻ anh Th) đã nhận trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Thuận giúp anh Th, khi nào anh Th về nước sẽ có trách nhiệm bàn giao cháu Thuận lại cho anh Th. Bản thân cháu Thuận đã có đơn đề nghị gửi Toà án trình bày nguyện vọng muốn được ở với anh Th, chị H đã có ý kiến thể hiện nguyện vọng để con chung là cháu Thuận cho anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc. Xét thấy, việc chị H để con chung cháu Đặng Linh Thuận cho anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc, chị nhận trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đặng Hiền Hoà là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên được chấp nhận, các con chung của vợ chồng anh, chị hiện nay còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người thân. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển mọi mặt của con chung nên cần tiếp tục giao cháu Đặng Hiền Hoà cho chị H tiếp tục được nuôi dưỡng, giao cháu Đặng Linh Thuận cho anh Th tiếp tục được nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 71, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[6] Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu anh Đặng Văn Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Hiện nay mỗi người được giao trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc một con chung. Do đó trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung không đặt ra giải quyết.

[7] Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết, anh Đặng Văn Th không có ý kiến gì về phần tài sản chung và công nợ của vợ chồng nên về phần tài sản chung và công nợ của vợ chồng chị H, anh Th Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 71 ; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn Th.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Đặng Hiền Hoà, sinh ngày 02-4-2010 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động tự lập được hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Giao con chung là cháu Đặng Linh Thuận, sinh ngày 22-11-2015 cho anh Đặng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động tự lập được hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị H và anh Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau mà được quyền chăm sóc, thăm nom con nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0004319 ngày 03-10-2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định, chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ, anh Đặng Văn Th được quyền kháng cáo trong hạn một tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Nam Hồng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lại Văn Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đức Nguyên **Trịnh Bá Sơn** **Lại Văn Tùng**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Nam Hồng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Văn Tùng